

LIÊN HỆ

1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh (2011). Phân tích nội hàm TTHCM (3 nội dung Chương 1)	3
2. Quá trình nhận thức của Đảng CSVN về TTHCM (Chương 1)	4
3. Cơ sở thực tiễn hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh (Trong nước và quốc tế) (Chương 2)	7
4: Cơ sở lý luận hình thành TTHCM (tinh hoa văn hóa dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại (Phương Đông, Phương Tây), Chủ nghĩa Mác-Lênin) – Chương 2)	10
a) Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam	10
b) Tinh hoa văn hoá nhân loại	12
• Tinh hoa văn hóa Phương Đông	12
• <i>Chủ nghĩa Mác-Lênin</i>	15
5: Nhân tố chủ quan hình thành tư tưởng HCM – Chương 2	16
a. Phẩm chất Hồ Chí Minh	16
b. Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận	17
6: Các giai đoạn hình thành tư tưởng HCM – Chương 2	19
1. Thời kỳ trước ngày 5-6-1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm đường cứu nước mới	19
2. Thời kỳ từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920: Dần dần hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản	20
3. Thời kỳ từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930: Hình thành nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam	21
4. Thời kỳ từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo	23
5. Thời kỳ từ đầu năm 1941 đến tháng 9-1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta	26
7. Giá trị tư tưởng HCM	29
8. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề độc lập dân tộc (a,b,c,d) - Chương 3	33
9. Tư tưởng HCM về Cách Mạng giải phóng dân tộc	38
10. TTHCM về CNXH	46
a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội	46
b. Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan	47
c. <i>Một số đặc trưng cơ bản của xã hội chủ nghĩa (Lưu ý nội dung này kỹ)</i>	49
11. TTHCM về XD CNXH ở Việt Nam	51
12: TTHCM về thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN	56
13. Tính tất yếu vai trò lãnh đạo của Đảng (Chương 4)	60
13. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh. (Chương 4 phần 1) a. Đảng là đạo đức, là văn minh	61
15. Nhà nước dân chủ (Chương 4 phần 2)	70
16. Nhà nước Pháp Quyền (Chương 4 phần 2)	76
17. Nhà nước trong sạch, vững mạnh	80
18: : Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của đại đoàn kết dân tộc.	85
19: Lực lượng đoàn kết dân tộc.	87
20: Điều kiện để xây dựng khối Đại đoàn kết dân tộc.	88
21. Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết dân tộc (a,b: 1,2,3)	90
22. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc (1,2,3)	93
23. Sự cần thiết phải đoàn kết Quốc tế (a,b) – Chương 5 phần 2	96
24: Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức:	98

a. Các lực lượng cần đoàn kết.....	99
b. Hình thức tổ chức	100
25: Nguyên tắc đoàn kết quốc tế.....	102
a. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích; có lý, có tình.....	102
b. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ	104
VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐOÀN KẾT TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY:.....	105
1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong chủ trương, đường lối của Đảng.....	105
2. Xây dựng khối đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí	107
3. Đoàn kết dân tộc phải gắn với đoàn kết quốc tế.....	108
26: TTHCM về văn hóa:.....	109
1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác	110
a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa (<i>Đọc thêm hiểu để làm phần mở bài cho bài làm của mình về Văn hóa</i>).....	110
2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa(lưu ý kỹ)	113
a. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng.....	113
c. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân.....	116
3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới.....	116
27: TTHCM về Đạo Đức	117
1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức	117
2. Quan điểm về chuẩn mực đạo đức CM.....	119
3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về các nguyên tắc xây dựng đạo đức mới(Lưu ý kỹ).....	125
28. -Quan điểm của HCM về con người	129

1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh(2011). Phân tích nội hàm TTHCM (3 nội

1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh(2011). Phân tích nội hàm TTHCM (3 nội dung- Chương 1).

• **Phản liên hệ:**

- Sinh viên chủ động, tích cực, thường xuyên tìm hiểu, tuyên truyền tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh về tinh thần trách nhiệm, trung thực, nói đi đôi với làm, góp phần nâng cao nhận thức và ý chí quyết tâm thực hành trong sinh viên.

- Mỗi đoàn viên, hội viên, thanh niên, sinh viên cần xác định rõ trách nhiệm của mình đối với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân; sẵn sàng xung phong cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp chung của đất nước.

- Sẵn sàng nhận nhiệm vụ và có trách nhiệm với nhiệm vụ của mình, nỗ lực hết sức mình để hoàn thành nhiệm vụ, không tránh né, đùn đẩy nhiệm vụ qua cho hoàn cảnh hay người khác. Sẵn sàng nhận lỗi và gánh chịu hậu quả xấu đến với mình khi mình không hoàn thành nhiệm vụ, không đổ thừa cho hoàn cảnh hay người khác.

- Tôn trọng chân lý, yêu cái đúng, ghét cái sai, tôn trọng sự thật, lẽ phải.

- Phải tự giác phấn đấu, rèn luyện đạo đức, tự phê bình, cầu thị, sửa chữa khuyết điểm, khắc phục những mặt hạn chế, tiêu cực, phát huy ưu điểm và mặt tích cực.

- Phải thật sự trung thực, trách nhiệm với chính mình, với gia đình, người thân, bạn bè, đồng chí, với Tổ quốc và nhân dân.

- Phải khắc phục cho được tình trạng thiếu trung thực, dối mình, dối người, dối Đảng, dối dân.

- Trung thực và trách nhiệm góp phần để khắc phục suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng, trong xã hội.

- Sinh viên cần chủ động học tập kiến thức, tích cực tu dưỡng đạo đức, rèn luyện sức khỏe, có lối sống lành mạnh, không vướng vào tệ nạn xã hội, không nói dối thầy cô, cha mẹ.

- Tích cực vận dụng kiến thức học được từ nhà trường áp dụng vào cuộc sống hằng ngày, vào công việc.

2. Quá trình nhận thức của Đảng CSVN về TTHCM(chương 1).

• Thêm phần liên hệ:

Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, với một chặng đường lịch sử vẻ vang và nền tảng tư tưởng vững chắc ấy là một sinh viên hôm nay luôn tự hào khi được sinh ra và trưởng thành, được hưởng những thành quả lớn lao của lịch sử, được học tập, lao động, rèn luyện và cống hiến trí tuệ, nhiệt huyết của tuổi trẻ để kế tục sự nghiệp mà thế hệ cha anh. Từng ngày trau dồi kiến thức, nâng cao nhận thức; thi đua học tập, nghiên cứu, áp dụng các thành tựu khoa học – kỹ thuật tiên tiến; xây dựng phong trào tình nguyện; giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và trưởng thành, hình thành cho mình bản lĩnh sống, bản lĩnh chính trị vững vàng, không ngừng nỗ lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, năng động và sáng tạo, không ngừng rèn luyện nhân cách và lối sống, xung kích tình nguyện vì Tổ quốc, vì cộng đồng để tiếp tục hoàn thành sứ mệnh lịch sử vẻ vang “là người chủ tương lai của đất nước” mà Đảng, Bác Hồ đã gầy dựng.

3. Cơ sở thực tiễn hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh (Trong nước và quốc tế)(Chương 2)

• Thêm phần liên hệ:

- Phát triển toàn diện con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

- Chăm lo xây dựng môi trường tôn vinh những giá trị văn hóa truyền thống lịch sử. Cần tập trung giáo dục lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, truyền thống đấu tranh, kiên cường bất khuất của nhân dân ta, tuyên truyền sâu rộng về những anh hùng liệt sĩ, những tấm gương yêu nước tiêu biểu... làm cho mỗi người, mỗi thanh niên tự hào về truyền thống lịch sử dân tộc, soi mình vào những tấm gương ấy.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân, củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện, có sức chiến đấu cao. Hơn bất cứ dân tộc nào trên thế giới, dân tộc Việt Nam thấu hiểu sự vô giá của độc lập, tự do. Để giành được độc lập, tự do ấy, dân tộc ta đã phải đổi bằng xương máu và nước mắt của lớp lớp các thế hệ. Đó là sự hy sinh tự nguyện và anh dũng, là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Chủ nghĩa yêu nước ấy được dẫn dắt bởi nhà tư tưởng lỗi lạc Hồ Chí Minh với tư tưởng phát huy cao độ nhân tố con người. Trong quá trình đổi mới ở nước ta hiện nay, tư tưởng này của Người vẫn còn nguyên giá trị. Trong điều kiện mới, cần tiếp tục quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy nhân tố con người để biến truyền thống, bản lĩnh, khí phách và trí tuệ người Việt Nam thành sức mạnh to lớn nhằm bảo vệ vững chắc độc lập, tự do của Tổ quốc.

4/. Cơ sở lý luận hình thành TTHCM (tinh hoa văn hóa dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại (Phương Đông, Phương Tây), Chủ nghĩa Mác Lênin) – Chương 2).

• Phần liên hệ:

Mỗi sinh viên phải tự mình phấn đấu, rèn luyện, tự trau dồi cho bản thân những kỹ năng cần thiết, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nỗ lực rèn luyện vì lợi ích chung của cộng đồng và vì chính sự phát triển của cá nhân. Quan trọng hơn, các bạn trẻ cần xây dựng bản lĩnh văn hóa, sẵn sàng đấu tranh với những hoạt động, sản phẩm văn hóa không lành mạnh.

Với trách nhiệm của mình, Sinh viên Việt Nam cần tiếp tục đẩy mạnh việc giáo dục tư tưởng, đạo đức, tác phong sống trong sinh viên và coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, cần thường xuyên thực hiện tốt. Đẩy mạnh tổ chức các cuộc thi tìm hiểu liên quan lịch sử hào hùng, truyền thống văn hóa của đất nước, của quê hương. Hơn nữa, phải chủ động, sáng tạo và linh hoạt trong tổ chức các hoạt động định hướng cho sinh viên tiếp thu những mặt tích cực, tiên tiến của văn hóa hiện đại; đồng thời khơi dậy tinh thần tự hào dân tộc, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc. Kiên quyết đấu tranh đối với những biểu hiện vô cảm; khơi dậy tinh thần tương thân, tương ái trong tuổi trẻ.

Cần tạo nhiều hơn nữa các sân chơi lành mạnh để đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi và giải trí của hội viên, sinh viên. Khuyến khích và tạo mọi điều kiện để sinh viên đăng ký và tham gia nghiên cứu, thực hiện các đề tài khoa học, trong đó chú trọng các đề tài liên quan bảo vệ, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

5/. Nhân tố chủ quan hình thành tư tưởng HCM – Chương 2.

• Phần liên hệ:

Sinh viên là những con người được đào tạo trong các trường đại học và có tài năng tuy nhiên có tài mà không có đức thì chỉ là người vô dụng, cho nên việc tu dưỡng đạo đức với sinh viên là vô cùng quan trọng và cần thiết.

Thanh niên cần trung với nước, hiếu với dân, suốt đời đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Đó chính là một phẩm chất đạo đức quan trọng của sinh viên hiện nay, chính là sự trung thành với đất nước với nhân dân, và đó cũng chính là phẩm chất đạo đức cần có với sinh viên của đất nước đi theo con đường Xã hội Chủ nghĩa như đất nước Việt Nam chúng ta, đạo đức vì cộng đồng vì nhân loại.

Học cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đời riêng trong sáng, nếp sống giản dị và đức khiêm tốn vô thường. Một đạo đức hi sinh tính cá nhân của con người, không phải vì riêng tư, từ bỏ những ham muốn cá nhân, sống trong sạch, giản dị, giàu lòng nhân ái, gương mẫu trong sinh hoạt học tập, tránh rơi vào thói ích kỷ, cá nhân, tham lam.

Học tấm gương về ý chí và nghị lực tinh thần to lớn quyết tâm vượt qua mọi thử thách, gian nguy để đạt được mục đích trong cuộc sống. Có được đức tính như vậy sinh viên có thể vượt qua các khó khăn thử thách gặp được trong cuộc sống và sẽ gặt hái nhiều thành công trong cuộc sống.

Để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh có hiệu quả thì sinh viên phải có sự tu dưỡng, rèn luyện hết mình, luôn luôn cố gắng phấn đấu vì gia đình quê hương đất nước, luôn yêu quê hương đất nước, giàu lòng nhân ái và tích cực làm theo tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh trong cuộc sống.

Câu 6/. (có thể lấy câu này làm liên hệ của câu 5 luôn vì 2 phần này giống nhau).

Qua các phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM, em học được rất nhiều đức tính tốt từ Bác như: đức tính trách nhiệm, trung thực, nói đi đôi với làm. Thường xuyên thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Bản thân em không ngừng học tập nâng cao trình độ, năng lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao ở trường và tại nơi làm việc. Trong cuộc sống, luôn nghiêm túc tự phê bình và phê bình, ngăn chặn, đẩy lùi mọi biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống. Ngoài ra, để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh có hiệu quả thì sinh viên chúng em luôn có sự tu dưỡng, rèn luyện hết mình, luôn luôn cố gắng phấn đấu vì gia đình quê hương đất nước, luôn yêu quê hương đất nước, giàu lòng nhân ái và tích cực làm theo tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh trong cuộc sống.

Câu 7. Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và của dân tộc. Giá trị ấy được khai thác có hiệu quả tới đâu tùy thuộc vào ý thức, trình độ, năng lực vận dụng của mỗi người chúng

ta. Nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là công việc rất quan trọng và cần thiết. Vào thời điểm hiện nay lại càng quan trọng và cần thiết. Nếu sinh viên, thế hệ trẻ Việt Nam chúng ta thấm nhuần và quán triệt sâu sắc những tư tưởng, quan điểm của Hồ Chí Minh, thật sự tự giác rèn luyện, tu dưỡng theo những lời dạy của Người thì nhất định chúng ta sẽ có thể phát triển bền vững, khắc phục được những nguy cơ, biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống.

Câu 8,9.

- Liên hệ việc giữ gìn độc lập dân tộc hiện nay ở Việt Nam: Ngày nay, Đảng Cộng Sản Việt Nam luôn ra sức vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp giữ gìn độc lập dân tộc Việt Nam. Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, để giữ vững độc lập dân tộc, đất nước chúng ta quyết tâm thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, tạo thực lực, sức mạnh thực sự để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời tranh thủ, tận dụng các nguồn lực từ bên ngoài cùng với việc phát huy tối đa nội lực nhằm phát triển đất nước. Thường xuyên và không ngừng củng cố tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm động lực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

- Liên hệ sinh viên: Tích cực tham gia các hoạt động an ninh, quốc phòng ở địa phương; tham gia hoạt động đền ơn đáp nghĩa... Tham gia đăng kí tham gia huấn luyện nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi; sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Vận động bạn bè, người thân thực hiện tốt nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

Câu 10: Liên hệ thực tiễn xây dựng Chủ Nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay:

Cho đến nay, chúng ta đã hình thành nhận thức tổng quát: Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Để thực hiện được mục tiêu đó, chúng ta đã và đang Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; Bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.

11. TTHCM về XDCNXH ở Việt Nam.

• Liên hệ nước Việt Nam hiện nay:

“Dân giàu, nước mạnh” là giá trị và mục tiêu của phát triển đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu này phù hợp với nguyện vọng và mong muốn của mọi tầng lớp nhân dân. Đây là mục tiêu tốt đẹp, tập hợp trí tuệ và sức mạnh của nhân dân, động viên nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát huy tính tích cực và tự giác của nhân dân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để thực hiện được mục tiêu “dân giàu, nước mạnh”, chúng ta cần:

Thứ nhất, kiên trì lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm, nỗ lực phát triển lực lượng sản xuất. Của cải vật chất xã hội phong phú là cơ sở quan trọng thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh”.

Thứ hai, bảo đảm quyền và lợi ích chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của nhân dân. Theo đó, cần đẩy mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa. Trong điều kiện hiện đại, nếu không có dân chủ và pháp chế thì không thể thực hiện được mục tiêu “dân giàu, nước mạnh”.

Thứ ba, hoàn thiện chế độ phân phối thu nhập, bảo đảm và cải thiện an sinh xã hội. Trong các quan hệ xã hội, phân phối lợi ích là một quan hệ quan trọng. Trong mục tiêu “dân giàu, nước mạnh”, phân phối thu nhập là khâu then chốt. Phải tiến hành phân phối lợi ích công bằng, xác đáng giữa các thành viên xã hội. Bên cạnh việc phân phối theo lao động, cần các hình thức phân phối khác; tăng cường điều tiết phân phối, thu nhập, trên cơ sở phát triển kinh tế, nâng cao mức thu nhập của người thu nhập thấp, từng bước mở rộng tỷ lệ người thu nhập trung bình, hướng tới quần chúng nhân dân đều giàu có.

Câu 12: TTHCM về thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN.

a) Tính chất, đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN.

• Liên hệ với việc XD CNXH hiện nay ở VN:

- Xây dựng CNXH phát triển cũng tương tự như xây dựng “con đường phát triển”(15), tức xây dựng, thực hiện các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, công nghệ, môi trường, nhằm bảo đảm sự cân đối, cân bằng, hài hòa về môi trường sống tồn tại, sự công bằng, bình đẳng, công lý về quyền lợi, giá trị, tinh thần giữa các cá nhân, nhóm, cộng đồng.

- Xây dựng CNXH phát triển ở Việt Nam là, trước hết, đội ngũ “cán bộ” - “cán bộ (trong Đảng và ngoài Đảng)”(10), tức các công chức, viên chức, đại biểu dân cử trong chính quyền, cần phải nhận thức rõ rằng, đây chính là thực hiện “con đường” hay “đường lối cách mạng dân tộc - dân chủ”(11) để bảo đảm phát triển đất nước, đem lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

- Xây dựng con đường phát triển phụ thuộc vào xây dựng “con đường chính trị” của Đảng cầm quyền phải đúng đắn; tức hoạt động chính trị cần phải bảo đảm sạch nhất, hay “thật thà đoàn kết”(16) (đoàn kết thật sự), thể hiện chính trị nhân văn.

- Xây dựng CNXH phát triển đặt trọng tâm vào lĩnh vực kinh tế và văn hóa. Kinh tế là gắn liền với sản xuất, nâng cao năng suất lao động và khả năng cạnh tranh hay “tranh được lợi với thế giới”(21); còn văn hóa là gắn liền với thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí.

b). Nguyên tắc xây dựng CNXH ở VN

• Thêm phần liên hệ:

Công cuộc đổi mới đất nước đã và đang thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta đang xây dựng đã thể hiện tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội Việt Nam.

- Đặc trưng thứ nhất: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Đặc trưng thứ hai: do nhân dân làm chủ.

- Đặc trưng thứ ba: có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu.

- Đặc trưng thứ tư: có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Đặc trưng thứ năm: con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện.

- Đặc trưng thứ sáu: các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển.
- Đặc trưng thứ bảy: có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng Sản lãnh đạo.
- Đặc trưng thứ tám: có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

Câu 13. Tính tất yếu vai trò lãnh đạo của Đảng (Chương 4).

• Liên hệ việc xây dựng Đảng ở VN hiện nay:

1. Công tác xây dựng Đảng về chính trị được đặc biệt chú trọng, luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam, kiên định với đường lối đổi mới.
2. Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng tiếp tục được tăng cường, đã góp phần nâng cao nhận thức, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo có chuyển biến tích cực.
3. Xây dựng tổ chức Đảng và nâng cao chất lượng đảng viên: Hầu hết các đơn vị, cơ quan nhà nước thực hiện chủ trương hợp nhất bí thư cấp uỷ đồng thời là thủ trưởng đơn vị. Chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên.
4. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường, có nhiều đổi mới, đạt kết quả quan trọng; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên. Hoạt động kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp được đẩy mạnh.

Câu 13. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh. (Chương 4 phần 1).

• Liên hệ bản thân:

- Một là: Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức. Nói đi đôi với làm trước hết là sự nêu gương tốt, trong đó, có sự làm gương của thế hệ đi trước với thế hệ đi sau, cha mẹ làm gương cho con cái, ông bà làm gương cho con cháu, lãnh đạo làm gương cho cán bộ, nhân viên... Phương pháp này đã phát huy rất nhiều hiệu quả trên thực tế, là phương pháp phổ biến nhất. Đảng viên luôn là người làm gương trước quần chúng.
- Hai là: Xây đi đôi với chống. Xây dựng đạo đức phải được tiến hành bằng giáo dục đạo đức cho mỗi người, việc giáo dục đạo đức cho các cá nhân phải được thực hiện từ việc giáo dục ở trường, giáo dục từ gia đình, từ xã hội. Trong xây dựng đạo đức phải chống lại cái tiêu cực, lạc hậu của bản thân, của những người xung quanh, của xã hội, mà trước hết phải chống chủ nghĩa cá nhân; không chống được cái hạn chế, cái tiêu cực của bản thân thì không thể chống cái lạc hậu, trì trệ của người khác. Xây dựng đạo đức và chống chủ nghĩa tiêu cực có quan hệ mật thiết với nhau, bổ sung và hỗ trợ nhau.
- Ba là: Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời. Hồ Chí Minh khẳng định, đạo đức cách mạng phải qua đấu tranh, rèn luyện bền bỉ mới thành. Mỗi người cần tự rèn luyện, nâng cao đạo đức của mình, chống lại chủ nghĩa cá nhân, tiêu cực.

Câu 15. Nhà nước dân chủ (chương 4 phần 2).

- Bản chất giai cấp của nhà nước; nhà nước của dân; nhà nước do dân; nhà nước vì dân

a. Bản chất giai cấp của nhà nước

Thêm phần liên hệ nữa:

Nhận thức của Đảng ta về thực hành dân chủ ngày càng toàn diện và sâu sắc. Điều này thể hiện rõ hơn cả ở chỗ quyền công dân gắn với quyền con người được đề cao, tôn trọng và bảo vệ bằng pháp luật, tích cực thực hiện các công ước quốc tế liên quan quyền con người mà Việt Nam đã ký kết và tham gia; coi trọng dân chủ ở cơ sở, coi trọng phản biện xã hội, đề cao thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

Quyền con người là phẩm giá, nhu cầu, lợi ích và năng lực vốn có ở con người được pháp luật công nhận, nhằm thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm thực hiện và thúc đẩy.

Thực hiện dân chủ ở cơ sở là bước tiến mở rộng dân chủ trực tiếp, nâng cao chất lượng dân chủ đại diện, đưa phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” vào cuộc sống ở cơ sở. Phản biện xã hội mang lại kết quả tích cực, phát huy và mở rộng dân chủ, là phương thức quan trọng để đạt đồng thuận xã hội. Tạo dựng thói quen thảo luận và bảo đảm quyền tự do ngôn luận để kích lệ cá nhân, các tổ chức tham gia thảo luận về các vấn đề quan trọng của quốc gia.

Câu 16. Nhà nước Pháp Quyền (Chương 4 phần 2).

a. Nhà nước hợp hiến, hợp pháp

=> Liên hệ

Ngay từ lúc tìm được con đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến xây dựng một nhà nước pháp quyền Việt Nam của dân, do dân, vì dân. Khi được giao trọng trách đứng đầu Nhà nước thì Người có điều kiện để biến sự quan tâm ấy trở thành hiện thực. Bằng những hoạt động sôi nổi, phong phú, đầy tài trí của mình, Hồ Chí Minh cùng với Trung ương Đảng chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ để cập bến vinh quang.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước Việt Nam hợp pháp, hợp hiến mãi mãi là định hướng cho việc xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ cùng với Nhà nước kiểu mới ở nước ta. Tiếp bước theo Người, các thế hệ người Việt Nam đã, đang và sẽ góp công sức, trí tuệ của mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Nhà nước Việt Nam XHCN cũng như đất nước tươi đẹp này.

b. Nhà nước thượng tôn pháp luật

=> Liên hệ

Xây dựng pháp luật là yêu cầu tất yếu của Nhà nước, chấp hành pháp luật là ý thức trách nhiệm của công dân. Việc thượng tôn pháp luật có vị trí, vai trò rất quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt, trong xu thế hội nhập hiện nay, giáo dục nâng cao ý thức pháp luật làm cho mọi người chấp hành pháp luật không chỉ là yêu cầu mà còn là trách nhiệm của mọi người dân; tinh thần thượng tôn pháp luật thể hiện thước đo trình độ phản ánh ý thức chính trị của công dân.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, các cấp chính quyền, các bộ, ban ngành, các tổ chức quần chúng và nhân dân đã tích cực hưởng ứng, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước góp phần đẩy lùi các hành vi vi phạm pháp luật và một số loại tội phạm, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế- xã hội, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Để pháp luật thật sự đi sâu vào cuộc sống, tôn vinh tinh thần thượng tôn pháp luật, làm cho Ngày Pháp luật ngày càng sinh động, thiết thực, các cấp chính quyền, các bộ, ban, ngành, các

tổ chức quần chúng đã tích cực tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; làm cho pháp luật thật sự được lan tỏa sâu rộng, nhân dân đồng tình ủng hộ, tích cực hưởng ứng mạnh mẽ, hiểu pháp luật để sống đúng, sống hạnh phúc và hành động trong khuôn khổ pháp luật: “Sống, làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật”; đưa pháp luật vào cuộc sống và bắt kịp với sự phát triển tích cực của xã hội. Góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

c. Pháp quyền nhân nghĩa

=> Liên hệ

Một trong những di sản vô giá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho các thế hệ Việt Nam hôm nay và mai sau là đạo đức cách mạng. Người là một lãnh tụ bàn nhiều về đạo đức, về vai trò của đạo đức trong đấu tranh cách mạng: "Đạo đức là cái gốc của người cách mạng. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang". Suốt cuộc đời mình, Bác Hồ luôn kiên trì giáo dục phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân". Bản thân Người cũng là một tấm gương ngời sáng đạo đức cách mạng, suốt đời phấn đấu, hy sinh vì lợi ích của Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân.

GS.TS Đào Trí Úc khẳng định, Bác chủ trương làm việc gì cũng phải có nhân nghĩa. "Biết Chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình, có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình nghĩa thì sao gọi là hiểu Chủ nghĩa Mác - Lênin được?". Người căn dặn cán bộ ta xử lý các vấn đề phải "có tình có lý". Đối với cán bộ tư pháp, trong số các phẩm chất cần thiết, trước hết phải vô tư, không được tư vị, tư thù, tư oán, không được tự cho mình đứng trên và đứng ngoài pháp luật. Cùng với việc nêu cao vai trò của đạo đức cách mạng, Bác Hồ cũng đồng thời không quên vai trò quan trọng của pháp luật.

Câu 17. Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

=> Liên hệ

Xây dựng Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của nhân dân luôn là mối quan tâm của Đảng ta. Đảng chủ trương xây dựng cơ chế vận hành của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phải bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực Nhà nước đều thuộc về nhân dân; quyền lực Nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp; hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng tính cụ thể, khả thi của các quy định trong văn bản pháp luật; xây dựng, hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát tính hợp hiến, hợp pháp trong các hoạt động và quyết định của các cơ quan công quyền.

Xây dựng Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả là đòi hỏi của sự phát triển đất nước ta hiện nay. Nhiệm vụ đó đang đặt lên vai Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan nhà nước khác. Trước hết, Quốc hội cần tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có chất lượng công tác lập pháp, giám sát tối cao và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; đổi mới tổ chức và hoạt động, phân cấp mạnh theo hướng nâng cao thẩm quyền, chất lượng hoạt động của các cơ quan của Quốc hội.

Hoạt động lập pháp cần hướng tới mục tiêu xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi, trọng tâm là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát tối cao đối với toàn bộ hoạt động của bộ máy Nhà nước, đặc biệt là giám sát việc tuân theo pháp luật của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp và các cơ quan

tư pháp, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn bộ bộ máy Nhà nước... Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, tăng cường chống tham nhũng, lãng phí.

Câu 18: Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của đại đoàn kết dân tộc.

=> Liên hệ

Thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam đã chứng minh sức sống của tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc. Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc và việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc của Người là công hiến đặc sắc, có giá trị lý luận và giá trị thực tiễn hết sức quan trọng. Tinh thần đại đoàn kết được hun đúc và rèn luyện trong suốt lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ đất nước của nhân dân ta mà người thấp nên ngọn lửa đó là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Trong giai đoạn diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, kế thừa truyền thống đại đoàn kết của dân tộc và hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng, Chính phủ, nhân dân Việt Nam lại cùng chung tay, đồng lòng chống dịch. Tất cả tỉnh, thành phố, bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đều nhiệt tình, tích cực tham gia phòng, chống dịch.

Đi đầu là lực lượng cán bộ, nhân viên ngành Y tế. Họ đã không kể ngày đêm tham gia xét nghiệm, sàng lọc, cứu chữa bệnh nhân bị mắc Covid-19. Mặc dù cũng có không ít nhân viên y tế bị nhiễm bệnh nhưng với tinh thần "tất cả vì cộng đồng", các y, bác sĩ trên tuyến đầu chống dịch đã nêu cao tinh thần đoàn kết, chia sẻ những khó khăn, vất vả trong các khu điều trị cách ly để hàng ngày, hàng giờ cứu chữa người bệnh.

Lực lượng cán bộ các cấp, các ngành tại địa phương đã đồng sức, đồng lòng ngày đêm rà quét, khoanh vùng dập dịch tại các khu dân cư. Ở khắp cả nước, đã có nhiều Tổ Covid cộng đồng với sự tham gia của nhiều cán bộ cơ sở như công an, dân phòng, mặt trận, phụ nữ, thanh niên... Nhiều doanh trại quân đội được trưng dụng làm cơ sở cách ly cho nhân dân. Nhiều cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng vào rừng nhường lại nơi ăn, chốn ở cho nhân dân có điều kiện tốt để cách ly.

Biểu tượng cao đẹp nhất cho tinh thần đoàn kết của dân tộc Việt Nam trong cuộc chiến chống đại dịch là Quỹ Vaccine. Quỹ được thành lập ngày 26/5/2021 để tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện bằng tiền, vaccine của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác cho hoạt động mua, nhập khẩu vaccine, nghiên cứu, sản xuất vaccine trong nước và sử dụng vaccine phòng, chống Covi-19 cho nhân dân.

Câu 19: Lực lượng đoàn kết dân tộc.

=> Liên hệ

Trong giai đoạn diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, kế thừa truyền thống đại đoàn kết của dân tộc và hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng, Chính phủ, nhân dân Việt Nam lại cùng chung tay, đồng lòng chống dịch. Tất cả tỉnh, thành phố, bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đều nhiệt tình, tích cực tham gia phòng, chống dịch.

Đi đầu là lực lượng cán bộ, nhân viên ngành Y tế. Họ đã không kể ngày đêm tham gia xét nghiệm, sàng lọc, cứu chữa bệnh nhân bị mắc Covid-19. Mặc dù cũng có không ít nhân viên y tế bị nhiễm bệnh nhưng với tinh thần "tất cả vì cộng đồng", các y, bác sĩ trên tuyến đầu chống dịch đã nêu cao tinh thần đoàn kết, chia sẻ những khó khăn, vất vả trong các khu điều trị cách ly để hàng ngày, hàng giờ cứu chữa người bệnh.

Lực lượng cán bộ các cấp, các ngành tại địa phương đã đồng sức, đồng lòng ngày đêm rà quét, khoanh vùng dập dịch tại các khu dân cư. Ở khắp cả nước, đã có nhiều Tổ Covid cộng đồng với sự tham gia của nhiều cán bộ cơ sở như công an, dân phòng, mặt trận, phụ nữ, thanh niên... Nhiều doanh trại quân đội được trưng dụng làm cơ sở cách ly cho nhân dân. Nhiều cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng vào rừng nhường lại nơi ăn, chốn ở cho nhân dân có điều kiện tốt để cách ly.

Biểu tượng cao đẹp nhất cho tinh thần đoàn kết của dân tộc Việt Nam trong cuộc chiến chống đại dịch là Quỹ Vaccine. Quỹ được thành lập ngày 26/5/2021 để tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện bằng tiền, vaccine của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác cho hoạt động mua, nhập khẩu vaccine, nghiên cứu, sản xuất vaccine trong nước và sử dụng vaccine phòng, chống Covi-19 cho nhân dân.

Câu 20: Điều kiện để xây dựng khối Đại đoàn kết dân tộc.

=> Liên hệ

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam, là cội nguồn sức mạnh của mọi thành công, chiến thắng. Quá trình Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc đã đem lại những thành tựu to lớn.

Vượt qua những khó khăn, thách thức nặng nề những năm sau khi đất nước thống nhất bởi hậu quả tàn phá nặng nề của chiến tranh kéo dài chưa kịp được khắc phục, đất nước bị bao vây, cấm vận, mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu bộc lộ nhiều khiếm khuyết... Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng công tác xây dựng mặt trận dân tộc, tăng cường đoàn kết toàn dân tộc và phát huy mạnh mẽ vai trò của khối đại đoàn kết toàn dân tộc để đưa đất nước tiến lên.

Đặc biệt, từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ năm 1986 đến nay, Đảng đã có nhiều chủ trương, quyết sách và biện pháp quan trọng để tiếp tục củng cố, mở rộng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân; động viên Nhân dân phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội kịp thời có chính sách, pháp luật đúng đắn, phù hợp với mọi lực lượng nhân dân tham gia vào khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần động viên Nhân dân phát huy tinh thần sáng tạo, năng động, hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp mở rộng quan hệ hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với nhân dân các nước trên thế giới.

Trong bối cảnh tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Đảng và cả hệ thống chính trị cùng toàn thể đồng bào ở trong nước và ngoài nước đã đoàn kết, chung sức đồng lòng, quyết tâm “chống dịch như chống giặc” để từng bước đẩy lùi và vượt qua đại dịch Covid-19. Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò nòng cốt trong việc xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Đảng đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo; vận động các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân; vận động Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước và các chương trình an sinh xã hội...

Câu 21. Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết dân tộc (a,b: 1,2,3)

Phần liên hệ

Chúng ta phải luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, chống những luận điệu xuyên tạc về Đảng, về Chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng nâng cao trình độ để thích ứng với điều kiện xã hội mới, áp dụng triệt để và linh hoạt các nguyên tắc của Người tùy theo vị trí của mình như tập trung dân chủ, kỷ luật nghiêm minh, tự giác trong công việc cũng như trong cuộc sống cộng đồng.

Bản thân cần tự đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc, pháp luật, không chia bè kéo cánh để làm rối loạn gây mất đoàn kết nội bộ. Cần có ý thức coi trọng việc tự phê bình và phê bình; phê phán những biểu hiện xuất phát từ những động cơ cá nhân; động viên người thân trong gia đình giữ gìn đạo đức lối sống, thực hiện xây dựng gia đình văn hóa.

Câu 22. Phương Thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc(1,2,3).

Liên hệ trách nhiệm bản thân trong việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

Sinh viên có trách nhiệm trong việc củng cố và góp phần khối đại đoàn kết dân tộc là việc ý nghĩa hết sức to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước. Đây cũng được coi là tư tưởng cơ bản trong việc chiến đấu, chống giặc ngoại xâm, hình thành sức mạnh vững chắc, là một vấn đề sống của cách mạng.

Ý thức luôn được rèn dũa, nâng cao đạo đức mỗi ngày. Luôn tham gia các hoạt động chuyên môn của nhà trường đề ra. Tôi sẽ cố gắng hết sức trong việc học của mình, luôn luôn hoàn thành bài tập và nhiệm vụ đã được giao trước đó. sống chính trực, trung thực, dám đứng lên làm chứng, bảo vệ cho những điều đúng đắn, bảo vệ đường lối chính sách, quan niệm của Đảng Cộng Sản. Luôn yêu thương người khó khăn hơn mình, sống ngay thẳng, khiêm tốn trong mọi việc. Không đua theo thành tích trước mắt, không giấu diếm, bảo vệ công lý, không ngại đưa ra khuyết điểm của mình.

Câu 23. Sự cần thiết phải đoàn kết Quốc tế (a,b) – Chương 5 phần 2.

Thêm phần liên hệ

Ngày nay, trong bối cảnh thế giới có nhiều biến đổi, thời cơ và thách thức đan xen lẫn nhau, vấn đề đoàn kết đấu tranh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế có những thuận lợi và khó khăn mới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, phát huy sự ủng hộ quốc tế là cơ sở quan trọng để Đảng Cộng sản Việt Nam hoạch định chủ trương, đường lối đối ngoại và giải quyết các vấn đề quốc tế:

Một là, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập, tự chủ, dựa vào sức mình là chính làm nền tảng để mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát triển bền vững và không làm phương hại đến chủ quyền quốc gia, bản sắc văn hóa dân tộc.

Hai là, tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế là cơ sở lý luận quan trọng để Đảng Cộng sản Việt Nam xác định đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế trong bối cảnh mới.

Ba là, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế để tạo ra môi trường quốc tế hòa bình, ổn định, hữu nghị với các nước láng giềng, các nước trong khu vực, các nước lớn để tập trung mọi nguồn lực phát triển đất nước.

Câu 24: Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức:

Lưu ý liên hệ

Một là, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập, tự chủ, dựa vào sức mình là chính làm nền tảng để mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát triển bền vững và không làm phương hại đến chủ quyền quốc gia, bản sắc văn hóa dân tộc. Hai là, tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế là cơ sở lý luận quan trọng để Đảng Cộng sản Việt Nam xác định đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế trong bối cảnh mới. Ba là, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế để tạo ra môi trường quốc tế hòa bình, ổn định, hữu nghị với các nước láng giềng, các nước trong khu vực, các nước lớn để tập trung mọi nguồn lực phát triển đất nước.

Câu 25: Nguyên tắc đoàn kết quốc tế.

Thêm phần liên hệ

Một là, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập, tự chủ, dựa vào sức mình là chính làm nền tảng để mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát triển bền vững và không làm phương hại đến chủ quyền quốc gia, bản sắc văn hóa dân tộc.

Hai là, tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế là cơ sở lý luận quan trọng để Đảng Cộng sản Việt Nam xác định đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế trong bối cảnh mới.

Ba là, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế để tạo ra môi trường quốc tế hòa bình, ổn định, hữu nghị với các nước láng giềng, các nước trong khu vực, các nước lớn để tập trung mọi nguồn lực phát triển đất nước.

Câu 26: TTHCM về văn hóa:

Phần liên hệ:

Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI, về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa vẫn luôn là một điểm tựa tinh thần vững chắc. Đồng thời, với sức sống mãnh liệt, tự nó, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa đã và đang trở thành một bộ phận của nền văn hóa Việt Nam.

Văn hóa có ý nghĩa vô cùng to lớn và giữ vị trí đặc biệt quan trọng. Văn hóa được xây dựng và bồi đắp nên trong suốt chiều dài lịch sử, nó làm nên nền tảng tinh thần của một xã hội, giữ vai trò quan trọng vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Trong đó tiếp tục khẳng định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Kế thừa và phát huy giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, với quan điểm văn hóa, con người là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 27: TTHCM về Đạo Đức.

1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức

Phần liên hệ

Vai trò đạo đức góp phần to lớn hình thành nên nhân cách của mỗi cá nhân là một sinh viên chúng ta không được tự mãn vì tự mãn rồi thì không có động cơ để tiến bộ phải học hỏi tiến bộ, không được kiêu ngạo và phải siêng năng tiết kiệm. Sống đúng chuẩn mực xã hội, Có

phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, thẳng thắn, sống đoàn kết tập thể, hoà nhã, gần gũi với bạn bè đồng nghiệp và người dân nơi cư trú. Thực hiện tốt “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, có tinh thần hợp tác, giúp đỡ bạn bè, đồng nghiệp. Đồng thời noi theo tấm gương đạo đức HCM thực hiện tốt các điều bác dạy, luôn giữ gìn tư cách, phẩm chất đạo đức tốt và tính tiên phong, gương mẫu của người đoàn viên.

2. Quan điểm về chuẩn mực đạo đức CM

a) Quan điểm của Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức Trung với nước, hiếu với dân (Từ đó liên hệ với việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân sinh viên?)

Phản liên hệ:

Là một sinh viên nâng cao, sâu rộng thông qua các buổi sinh hoạt trong đoàn viên để mỗi người nhận thức sâu sắc và đầy đủ về truyền thống trung, hiếu của dân tộc, về những hy sinh to lớn của các thế hệ ông cha ta để chúng ta có được ngày nay, qua đó nâng cao tinh thần yêu nước, tự hào về truyền thống anh hùng của dân tộc, đồng thời thấy được trách nhiệm trong việc kế thừa những giá trị tốt đẹp mà cha ông ta đã để lại. Hai là, thực hiện tốt lời chỉ đạo của Đảng: khát vọng mãnh liệt xây dựng đất nước giàu mạnh, gắn liền lập nghiệp bản thân với tương lai, trao dồi cho bản thân bản lĩnh, phẩm chất và lối sống như cha ông ta ngày trước.

b) Quan điểm của Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Từ đó liên hệ với việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân sinh viên?

Phản liên hệ

Là sinh viên luôn phấn đấu thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư, bản thân mỗi người phải luôn luôn nhắc nhở mình không ngừng rèn luyện, phấn đấu hoàn thiện bản thân tích cực, chủ động, sáng tạo với công việc, không xa xỉ, hoang phí, phô trương hình thức, biết tiết kiệm thời gian, tiền của, sức lao động của cá nhân, luôn giữ cho mình được trong sạch, giữ gìn của công và của dân, bản thân phải thẳng thắn trung thực, không tự cao, tự đại, không nịnh trên, khinh dưới, không đố kỵ lừa lọc; luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn đoàn kết, luôn cầu tiến bộ; việc được phân công thì phải làm cho tốt, làm đến nơi, đến chốn, bản thân phải luôn mẫu mực, công bằng, công tâm, không có lòng riêng, thiên tư, thiên vị, đem lòng chí công vô tư với mọi người, với việc.

c) Thương yêu con người, sống có nghĩa có tình

Thêm phản liên hệ

Là sinh viên chúng ta nên giúp đỡ mọi người xung quanh chúng ta, quan tâm, giúp đỡ, làm những điều tốt đẹp cho người khác, nhất là những người gặp khó khăn, hoạn nạn luôn cảm thông, đau xót trước những khó khăn, đau khổ của người khác, mong muốn đem lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho họ.. Sẵn sàng giúp đỡ chia sẻ khó khăn, bất hạnh cho người khác. Biết hi sinh quyền lợi của bản thân cho người khác. Tình yêu thương giúp con người có thêm sức mạnh vượt qua mọi khó khăn gian khổ. Người biết yêu thương con người sẽ được mọi người yêu mến kính trọng. Đồng thời bản thân là sinh viên chúng ta hãy tích cực tham gia phong trào thiện nguyện do trường, và đoàn tổ chức, tham gia quyên góp ủng hộ người nghèo, những mảnh đời khó khăn như: trái tim nhân ái, căn nhà mơ ước. Ngoài ra tham gia phong trào đoàn thanh niên như: thăm mẹ Việt Nam anh hùng, thăm gia đình có chính sách hỗ trợ.

d) Tinh thần quốc tế trong sáng

Phản liên hệ:

Là một sinh viên tinh thần quốc tế trong sáng là phẩm chất rất quan trọng của thanh niên trong bối cảnh thời đại mới. nhận thức được điều đó em phải ra sức traodồi rèn luyện và trang bị cho bản thân ngoại ngữ và vốn hiểu biết cần thiết để bản thân là chiếc cầu nối đưa văn hóa và tinh thần Việt Nam và tư tưởng HCM vươn tầm ra thế giới, ngoài ra mang bản sắc dân tộc, tinh thần con người Việt hòa hợp bạn bè quốc tế thân thiện và hòa đồng ,góp phần vào sự nghiệp cách mạng, công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về các nguyên tắc xây dựng đạo đức mới(Lưu ý kỹ)

Phần liên hệ bản thân sinh viên

Là một sinh viên Cần chống thói đạo đức giả, mị dân, dùng lời nói để đỡ chân tay, luôn dối trá lừa lọc, lời nói phải đi đôi với việc làm thì hiệu quả mới mang lại thiết thực, tránh nói mà không làm, nói 1 đằng làm 1 nẻo, xây dựng những tấm gương người tốt việc tốt, Tu dưỡng, rèn luyện để giữ vững đạo đức ,chống chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, thực hiện “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh: Tích cực lao động, học tập, công tác với tinh thần lao động sáng tạo, có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao. Chống lối sống thực dụng, phải thẳng thắn, trung thực, bảo vệ chân lý, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, bảo vệ người tốt; chân thành, khiêm tốn; không chạy theo chủ nghĩa thành tích, không bao che, giấu giếm khuyết điểm...đặc biệt bản thân sống có trách nhiệm.Đồng thời lên án các tệ nạn xã hội (tham nhũng, bóc lột ...) lối sống vô tổ chức, coi thường các chuẩn mực đạo đức. Đồng thời xây dựng xã hõicông bằng, dân chủ văn minh.

28. -Quan điểm của HCM về con người

CÂU NÀY CÔ KHÔNG KÊU VIẾT LIÊN HỆ NHƯNG CÓ THỂ DỰA VÀO NHỮNG CÂU TRƯỚC NÓ